

讀一讀。 Read out loud.



## Dragon Boat Festival

The fifth day of the fifth month in Chinese Lunar Calendar,  
All the Chinese people celebrate Dragon Boat festival,  
Every household made rice dumplings,  
People join in the Dragon Boat Race,  
In memory of the eternal, great Poet Qu Yuan



一。 Write the vocabulary : 吃粽子, eat rice dumpling

|     |      |    |     |      |    |     |      |    |     |      |    |
|-----|------|----|-----|------|----|-----|------|----|-----|------|----|
| chī | zòng | zi | chī | zòng | zi | chī | zòng | zi | chī | zòng | zi |
| 吃   | 粽    | 子  |     |      |    |     |      |    |     |      |    |
|     |      |    |     |      |    |     |      |    |     |      |    |

二。 READ the pinyin, LOOK at the pictures, and MATCH the Chinese sentences.

|                               |                           |
|-------------------------------|---------------------------|
| 1 Gēgē hé bàba sài lóng zhōu. | 2 Wǒ hé māmā bāo zòng zi. |
| 3 Jīn tiān shì duān wǔ jié.   | 4 Nóng lì wǔ yuè wǔ rì.   |
| 5 Jīn tiān shì xīng qí sì.    | 6 Duān wǔ jié kuài lè!    |
| 7 Wǒ xǐ huān chī zòng zi.     | 8 Míngtiān shì xīngqí jǐ? |

|                            |         |         |          |
|----------------------------|---------|---------|----------|
|                            |         |         |          |
| 4<br>Nóng lì wǔ yuè wǔ rì. |         |         |          |
| 農曆五月五日                     | 今天是端午節  | 我和媽媽包粽子 | 哥哥和爸爸賽龍舟 |
|                            |         |         |          |
|                            |         |         |          |
| 我喜歡吃粽子                     | 今天是星期四。 | 端午節快樂!  | 明天是星期幾?  |